

Số: 12/2025/QĐST-VDS

Hải Phòng, ngày 01 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Văn Thắng

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 96/2025/TLST-VDS ngày 03 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2025/QĐST-VDS ngày 21 tháng 11 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Trần Văn D; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Cụ Đoàn Thị T, nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

+ Bà Đoàn Thị T1, nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

+ Ông Trần Văn Đ, nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

+ Bà Đoàn Thị N, nơi cư trú: Thôn N, xã V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của cụ Đoàn Thị T:* Bà Nguyễn Thị H, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 29 tháng 09 năm 2025 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, ông Trần Văn D trình bày: Ông là con trai của cụ

Đoàn Thị T. Hiện nay, do tuổi cao sức yếu, cụ T có biểu hiện hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Khi gặp thời tiết thay đổi hoặc tác động ngoại cảnh thường có biểu hiện ốm đau, không đi lại được và chỉ nằm trong phòng. Trong quá trình giao tiếp vẫn tiếp xúc với người khác nhưng không thể nói chuyện và nhận thức như người bình thường được. Mọi sinh hoạt phục vụ bản thân vẫn cần người khác phục vụ. Nay ông đề nghị Tòa án tuyên bố cụ Đoàn Thị T là người mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, bà Đoàn Thị T1, ông Trần Văn Đ, bà Đoàn Thị N đều thống nhất với ý kiến của ông Trần Văn Đ, yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 7-Hải Phòng xem xét tuyên bố cụ Đoàn Thị T bị mất năng lực hành vi dân sự.

Toà án không tiến hành lấy lời khai của cụ T được vì cụ T không nhận thức được, không có khả năng thể hiện ý chí của mình.

Tòa án đã Quyết định trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự của cụ Đoàn Thị T. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 401/KL-VPYTW ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Viện Pháp y Tâm thần T2 đã kết luận: “Tại thời điểm giám định đối tượng Đoàn Thị T bị bệnh: Mất trí không biệt định. Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F03. Mất trí ở mức độ nặng. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cụ T đề nghị Tòa án xem xét tuyên bố cụ T là người mất năng lực hành vi dân sự theo Kết luận giám định của Viện pháp y tâm thần Trung ương T2.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cụ Đoàn Thị T đã chấp hành đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Về việc giải quyết việc dân sự: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 22 và Điều 53 của Bộ luật Dân sự và Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương T2 số 401/KL-VPYTW ngày 21 tháng 11 năm 2025 chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn Đ về việc tuyên bố cụ Đoàn Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự. Về chi phí giám định: Ông Trần

Văn D phải chịu phí giám định pháp y tâm thần theo quy định của pháp luật. Về lệ phí: Ông Trần Văn D phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn D yêu cầu tuyên bố cụ Đoàn Thị T có nơi cư trú tại Thôn Đ, xã V, thành phố Hải Phòng là người mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đây là việc dân sự “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo quy định khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên họp người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên họp có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào khoản 3 Điều 367, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng tiến hành phiên họp vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo thủ tục chung.

- Về nội dung:

[3] Xét yêu cầu của ông Trần Văn D đề nghị xác định cụ Đoàn Thị T là người mất năng lực hành vi dân sự: Căn cứ vào lời khai của các bên đương sự và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xác định: Cụ T là mẹ của ông Trần Văn D bị mất trí nhớ ở mức độ nặng. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 401/KL-VPYTW ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Viện Pháp y Tâm thần T2 đã kết luận “Tại thời điểm giám định đối tượng Đoàn Thị T bị bệnh: Mất trí không biệt định. Theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F03. Mất trí ở mức độ nặng. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Do đó, có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông D về việc tuyên bố cụ Đoàn Thị T mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22, Điều 53 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 27, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật Hộ tịch, Bộ luật Dân sự và các quy định của pháp luật có liên quan.

[4] Về chi phí giám định: Ông Trần Văn D phải chịu phí giám định pháp y tâm thần theo luật định. Ông D đã nộp đủ phí giám định pháp y tâm thần theo luật định.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Trần Văn D phải chịu lệ phí sơ thẩm theo khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[6] Về chi phí giám định, ông D đã nộp đủ chi phí giám định và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Quyết định theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22, Điều 53 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 149, các điều 367, 371, 372 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn D: Tuyên bố cụ Đoàn Thị T bị mất năng lực hành vi dân sự.

Việc xác định và đăng ký người giám hộ cho người bị mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo Luật Hộ tịch, Bộ luật Dân sự và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn D phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002973 ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 - Hải Phòng. Ông Trần Văn D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có mặt tại phiên họp được kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ban hành quyết định; các đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành

án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 7 – Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Văn Thắng